TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 16-7-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phương
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Thế Sự;
Bà Đỗ Thị Viện;

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần là phòng xét xử tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lưu Văn C, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1997 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn C và bà Bùi Thị G; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/QĐ-TA ngày 23-11-2021 của Toà án nhân dân quận Đồ Sơn đưa Lưu Văn C đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma tuý Gia Minh trong thời gian 21 tháng, chấp hành xong ngày 12-10-2023 (chưa được xoá); Nhân thân: có 02 tiền sự tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 04/QĐ-TA ngày 31-01-2019 của Toà án nhân dân quận Đồ Sơn đưa Lưu Văn C đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma tuý Gia Minh trong thời gian 18 tháng (đã được xoá); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 238/QĐ-XPHC ngày 23-9-2021 của Uỷ ban nhân dân xã Tú Sơn, huyện Kiến Thuỵ xử phạt tiền Lưu Văn C 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản, C đã thi hành việc nộp phạt (đã được xoá); bị tạm giữ từ ngày 22-4-2024, chuyển tạm giam từ ngày 25-4-2024; có mặt.

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Lưu Văn C bị mắc nghiện ma tuý từ năm 2012 đến nay. Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 22-4-2024, C đi xe buýt từ nhà đến khu vực phường C, H, Hải Phòng tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, C gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết đứng ven đường 01 túi ma túy Heroine với giá 200.000đồng. Mua xong, C cho túi ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi xe buýt về quận Đồ Sơn. Khi đi đến khu vực cây xăng Q, phường N, Đ, Hải Phòng, C xuống xe, đi bộ để tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, C đi đến trước cổng trường tiểu học Bàng La, thuộc tổ dân phố Đ, phường B, Đ, Hải Phòng thì bị Công an phường Bàng La kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của C 01 túi nilon, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy nên đã đưa C cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Bàng La lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 498/KL-KTHS ngày 24-4-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,14 gam, loại: Heroine (Heroin)*".

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 02-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã truy tố Lưu Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho C đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ; ngoài lời khai của C không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Lưu Văn C từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 0,06 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo C; được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 498MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng và chữ ký của những người liên quan.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lưu Văn C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn C không tranh luận với Kiểm sát viên, thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên thu thập; các bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn C khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản khám xét, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại khu vực trước cổng trường tiểu học Bàng La, thuộc tổ dân phố Đ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng, Lưu Văn C có hành vi cất giấu trái phép 0,14 gam Heroine mục đích để sử dụng, thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Kết luận giám định số 498/KL-KTHS ngày 24-4-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,14 gam, loại: Heroine (Heroin)"*. Bị cáo Lưu Văn C đủ năng lực hành vi và nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lưu Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Lưu Văn C có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, lượng ma túy qua giám định là 0,14gam, là loại Heroine. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung hình phạt *"c. Heroine… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"* như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lưu Văn C không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn, hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

[7] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những hủy hoại sức khỏe mà còn làm băng hoại đạo đức con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Việc bài trừ tận gốc tệ nạn ma túy trong toàn xã hội đang được Đảng và Nhà nước quan tâm thực hiện, tuy nhiên loại tội phạm này vẫn đang có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo ý thức chấp hành pháp luật kém, nhân thân có ba tiền sự trong đó có 01 tiền sự chưa được xoá nên bị cáo là người có nhân thân xấu lại không có ý thức cải tạo, tu dưỡng để trở thành người công dân lương thiện nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian và xét xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không xác định được bị cáo có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã thu giữ gồm: 01 túi nilon chứa 0,14 gam Heroine thu giữ của bị cáo C.

Đối với 0,06 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo C được niêm phong trong một bì giấy, dấu niêm phong số 498MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng và chữ ký của những người liên quan. Do đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lưu Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Lưu Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22 tháng 4 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy: 0,06 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo C; được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 498MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng và chữ ký của những người liên quan.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng ngày 04 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lưu Văn C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lưu Văn C có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Sự - Đỗ Thị Viện **Nguyễn Thị Minh Phương**